**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN**

Kính gửi:

- Hội đồng sáng kiến trường mầm non Bình Minh

Kính đề nghị HĐSK xem xét, công nhận sáng kiến như sau:

**1. Họ và tên tác giả hoặc đồng tác giả:** Nguyễn Thị Minh Tuyết

**2. Đơn vị công tác:** Trường Mầm non Bình Minh

**3. Chủ đầu tư tạo ra sáng kiến:** Nguyễn Thị Minh Tuyết

**4. Tên sáng kiến:Một số biện pháp giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 4-5 tuổi trong trường Mầm non.**

***5.* Lĩnh vực áp dụng sáng kiến:** Lĩnh vực giáo dục mầm non

**6. Ngày sáng kiến được áp dụng lần đầu hoặc áp dụng thử:** Bắt đầu thực hiện từ ngày 15/9/2020.

**7. Hồ sơ đính kèm:**

+ Hai (02) tập Báo cáo sáng kiến.

Tôi xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đơn là trung thực, đúng  
sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

*Ái Nghĩa, ngày 15 tháng 03 năm 2022*

**Người nộp đơn**

**Nguyễn Thị Minh Tuyết**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BÁO CÁO SÁNG KIẾN  
MỘT SỐ BIỆN PHÁP GIÁO DỤC KỸ NĂNG SỐNG CHO TRẺ 4-5 TUỔI TRONG TRƯỜNG MẦM NON**

**- Đề tài: Một số biện pháp giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 4-5 tuổi trong trường Mầm non.**

* **Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Giáo dục Mầm non**
* **Mô tả bản chất của sáng kiến:**

Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mầm non là giáo dục cách sống tích cực trong xã hội hiện đại. Giáo dục cho trẻ những kỹ năng mang tính cá nhân và xã hội nhằm giúp trẻ có thể chuyển kiến thức, thái độ, cảm nhận thành những khả năng thực thụ, giúp trẻ biết xử lý hành vi của mình trong các tình huống khác nhau trong cuộc sống. Hiện nay trẻ em được các gia đình quá chiều chuộng cung phụng, là vệ tinh trung tâm để mọi người xoay quanh và đáp ứng mọi yêu cầu của trẻ. Và hiện nay đứa trẻ ít có cơ hội tiếp xúc với thế giới bên ngoài xã hội, chính vì thế mà khả năng tự chủ, khả năng đưa ra quyết định, khả năng nói không, khả năng thích nghi trong cuộc sống là không có. Vì vậy việc giáo dục trẻ ngay từ khi còn nhỏ là vô cùng quan trọng trong sự nghiệp giáo dục, nhằm hình thành và phát triển nhân cách toàn diện cho trẻ sau này.Đối với trẻ mầm non, mà đặc biệt là lứa tuổi mẫu giáo “điểm khởi đầu” của quá trình hình thành nhân cách con người thì việc giáo dục kỹ năng sống cho trẻ là quan trọng và rất cần thiết. Bởi trẻ đang chập chững bước những bước đầu tiên vào đời. Nếu các kỹ năng sớm được hình thành thì trẻ sẽ có nhân cách phát triển toàn diện và bền vững. Có nhiều công trình khoa học đã chứng minh rằng: Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ từ lúc đầu đời là chìa khoá thành công cho tương lai của mỗi đứa trẻ.

Kỹ năng sống của trẻ bao gồm rất nhiều kỹ năng : Kỹ năng giao tiếp ứng xử , kỹ năng vệ sinh , kỹ năng thích nghi với môi trường sống , kỹ năng hợp tác chia sẻ.. Trên thực tế có rất nhiều trẻ thiếu kỹ năng sống: Trẻ sống thụ động, không biết ứng phó trong những hoàn cảnh nguy cấp, không biết cách tự chăm sóc, tự bảo vệ bản thân trước nguy hiểm, luôn tìm kiếm sự giúp đỡ của người lớn….

Từ thực tế trên, tôi thiết nghĩ nếu chúng ta làm tốt việc giáo dục kỹ năng sống cho trẻ chính là giúp trẻ trở thành con người mới, năng động, sáng tạo. Giúp trẻ có được những kinh nghiệm trong cuộc sống, biết được những điều nên làm và không nên làm. Giúp trẻ tự tin, chủ động và biết cách ứng xử trong cuộc sống, khơi gợi khả năng tư duy sáng tạo của trẻ. Đặt nền tảng để trẻ trở thành người có trách nhiệm và có tự chủ trong cuộc sống của bản thân mình. Do nhận thấy hoạt động này có ý nghĩa quan trọng đối với trẻ nên tôi đã quyết định chọn đề tài “ Một số biện pháp giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 4-5 tuổi trong trường mầm non”.

**1.1. Các giải pháp thực hiện, các bước và cách thức thực hiện:**

**Giải pháp 1: Xây dựng môi trường lấy trẻ làm trung tâm**

**Giải pháp 2: Tạo tình huống cụ thể**

Đối với trẻ mầm non trẻ rất dễ nhớ cũng rất dễ quên nên khi giáo dục trẻ tôi sử dụng phương pháp giáo dục tạo tình huống nhằm giúp trẻ khắc sâu hơn cũng như giúp trẻ có thể nêu ra ý kiến, suy nghĩ, phán đoán của mình khi gặp tình huống khó khăn.

Ví dụ:

**Giải pháp 3: Dạy trẻ các kỹ năng sống vào các hoạt động hàng ngày**

\* Giáo dục kỹ năng sống thông qua hoạt động học:

Thông qua hoạt động học, trẻ có cơ hội chia sẻ với các bạn thông qua hoạt động nhóm. Mặt khác, trẻ cũng tự tin, mạnh dạn khi thể hiện khả năng của mình cũng như giới thiệu về bản thân, gia đình mình ....trước cô giáo và các bạn trong lớp.

***Ví dụ:*** *Hoạt động khám phá: Các loại quả:*

Khi cô đưa ra 1 rổ chứa những quả cam và yêu cầu 1 nhóm tìm hiểu quả cam, ngay lập tức trẻ đã biết ngồi gần nhau hơn và cùng nhau sờ xung quanh quả cam, những quả cam được cắt ra trẻ sẽ ném thử vị của quả cam rồi trao đổi với nhau về những gì mình cảm nhận được. Như vậy ta thấy, trẻ đã biết cách hoạt động nhóm, có tinh thần hợp tác với nhau và cùng nhau chia sẻ những cảm nhận về quả cam thông qua vật thật. Cũng với tiết học này, khi cô yêu cầu trẻ của 1 nhóm khác quan sát quả cam thông qua xem video clip. Sau khi xem xong trẻ đã trình bày được những đặc điểm đặc trưng của quả cam. Qua đây, chúng ta thấy chỉ qua 1 hoạt động khám phá quả cam, nhưng chúng ta thấy trẻ vừa được hoạt động nhóm, vừa có thể lên thuyết trình trước cả lớp.

*Hoạt động khám phá: Tôi là ai? ( chủ đề nhánh Tôi là ai)*

Khi tổ chức tiết học này, tôi yêu cầu từng trẻ tự lên giới thiệu về tên, tuổi,giới tính, học lớp nào, trường nào, cô giáo nào, sở thích của mình.Tôi nhận thấy, trẻ rất hào hứng lên giới thiệu. Những trẻ mạnh dạn đã nói được đầy đủ những thông tin tôi đưa ra. Nhưng đáng mừng hơn là có những trẻ rất nhút nhát, thiếu tự tin nhưng cũng vẫn có thể đứng dậy và giới thiệu được 1 vài thông tin của mình. Điều đó chứng tỏ rằng, nếu như chúng ta không gọi đến những trẻ nhút nhát thì có lẽ những trẻ đó sẽ chẳng bao giờ dám làm một việc gì trước đám đông cả, và sẽ chẳng bao giờ trẻ tự tin lên được.

*\* Giáo dục kỹ năng sống thông qua hoạt động vui chơi:*

Thông qua hoạt động vui chơi trẻ được trải nghiệm nhiều vai chơi khác nhau trong cuộc sống từ đó biết cách ứng xử với mọi người xung quanh. Qua các góc chơi khác như: xây dựng, tạo hình, sách truyện…..

Cô giáo luôn là người bạn chơi cùng trẻ để hướng dẫn trẻ giao lưu với nhau trong từng góc, từng nhóm. Cô giáo gợi ý, hướng dẫn trẻ cách chơi, cách xưng hô khi chơi. Cô chơi với trẻ như người bạn thật sự của trẻ để cho trẻ học cách ứng xử với nhau khi chơi, biết đối đáp trong quá trình chơi.

Qua góc chơi nấu ăn- gia đình, trẻ được làm quen với những đồ dùng, vật dụng khác nhau(bộ đồ bếp, bộ đồ dùng để nấu ăn, bộ đồ dùng để uống). Sự sạch sẽ, gọn gàng, một thói quen nề nếp, sự sắp đặt ngăn nắp, ngay ngắn những bộ đồ dùng, vật dụng, thái độ, ăn uống từ tốn, không vội vã, không khí cởi mở, thoải mái và đầm ấm, những cuộc trao đổi nhẹ nhàng, dễ chịu… tất cả những yếu tố trên sẽ giúp trẻ có thói quen tốt để hình thành kỹ năng tự phục vụ và ý nghĩa hơn là kỹ năng sống tự lập sau này. Như kỹ năng biết quan tâm và chia sẻ với nhau để tổ chức các sự kiện trong khi chơi.

***Ví dụ:*** Qua góc chơi “bán hàng” thông qua trò chơi này ngoài việc trẻ hiểu được công việc của người bán hàng và mua hàng trẻ còn phải biết thưa gửi lễ phép. Giai đoạn đầu trẻ còn chưa mạnh dạn trong khi chơi, tôi nhập vai làm người bán hàng khi cháu mua hàng tôi chủ động hỏi trẻ “ Bác ơi bác mua thứ gì nào? Trẻ nói mua rau - trả tiền nè. Tôi phải sửa ngay cho trẻ. Khi mua hàng con phải hỏi bác ơi bao nhiêu tiền một mớ rau, bán cho tôi một mớ ạ, nếu trẻ đã biết thưa gửi lễ phép tôi sẽ thưởng cho trẻ một bông hoa và cuối ngày nhận xét trước lớp. Với hình thức này các cháu rất thích.

Thông qua hoạt động vui chơi,tôi đưa kỹ năng sống hợp tác cho trẻ***,*** ở độ tuổi này trẻ bắt đầu quan tâm đến bạn trong nhóm. Tình bạn ổn định bắt đầu nảy sinh, chúng sẵn sàng chia sẻ với bạn và tình bạn trở nên quan trọng với trẻ.

Bằng các trò chơi, câu chuyện, bài hát giáo viên giúp trẻ học cách cùng làm việc với bạn, đây là một công việc không nhỏ đối với trẻ lứa tuổi này. Khả năng hợp tác sẽ giúp trẻ biết cảm thông và cùng làm việc với các bạn. Ở kỹ năng này tôi sử dụng trò chơi để dạy trẻ:

***Ví dụ****:* Ở trò chơi đóng vai. Với góc chơi xây dựng chủ đề nhánh sự kiện về giao thông trong khi xây dựng thì tất cả trẻ trong nhóm phải cùng nhau thảo luận, phân công công việc cho nhau và cùng làm công việc được giao cuối cùng trẻ hoàn thành công trình đã xây dựng. Đó là một cách hợp tác cùng làm việc

Qua hoạt động vui chơi trẻ mạnh dạn dần, thành thạo dần trong giao tiếp, trong ứng xử đối với mọi người xung quanh. Từ đây trẻ cũng biết nói và trả lời đầy đủ câu từ, biết xưng hô chuẩn mực.

*\* Giáo dục kỹ năng sống thông qua giờ ăn cơm:*

Ở trường mầm non giáo viên cần dạy trẻ nghi thức văn hóa trong ăn uống qua đó dạy trẻ kỹ năng lao động tự phục vụ, rèn tính tự lập như: Biết tự rửa tay sạch sẽ trước khi ăn, chỉ ăn uống tại bàn ăn, biết cách sử dụng những đồ dùng, vật dụng trong ăn uống một cách đúng đắn, ăn uống gọn gàng, không rơi vãi, nhai nhỏ nhẹ không gây tiếng ồn, ngậm miệng khi nhai thức ăn, biết mời trước khi ăn, cảm ơn sau khi ăn, biết tự dọn, cất đúng chỗ bát, chén, thìa … hoặc biết giúp cô giáo dọn dẹp, ngồi ngay ngắn, ăn hết suất. không làm ảnh hưởng đến người xung quanh.

*\* Giáo dục kỹ năng sống thông qua hoạt động chiều:*

Tăng cường kể cho trẻ nghe các câu chuyện cổ tích qua đó rèn luyện đạo đức cho trẻ, giúp trẻ hoàn thiện mình, biết đọc sách, dạy trẻ yêu thương bạn bè, yêu thương con người. Tạo hứng thú cho trẻ nhỏ qua các truyện bằng tranh, gợi mở tính tò mò, ham học hỏi, phát triển khả năng thấu hiểu ở trẻ.

***Ví dụ****:* Khi kể chuyện “ Ba cô gái” giáo viên đặt những câu hỏi gợi mở như: Nếu là con khi hay tin mẹ bị ốm, con sẽ làm gì? gợi mở tính tò mò thay đổi đoạn kết của truyện có hậu hơn, đặt tên khác cho câu chuyện v,v….

**Giải pháp 4:** **Nêu gương thưởng sao ngoan, bình chọn “ngôi sao của tuần” vào thứ sáu cuối tuần.**

Động viên khích lệ là một biện pháp cơ bản trong mọi hoạt động của mầm non. Sự tán thưởng khiến trẻ hiểu rằng việc trẻ làm là đúng. Đặc biệt khi sự tán thưởng đó lại có sự chứng kiến của bạn bè hoặc cha mẹ sẽ khắc sâu trong trẻ niềm phấn khởi, tạo động lực cho trẻ phát huy khả năng của bản thân.

Trẻ thường bắt chước, noi gương rất nhanh, chính vì vậy tôi đã chọn hình thức nêu gương thưởng sao ngoan, bình chọn “Ngôi sao của tuần” vào thứ sáu cuối tuần. Trẻ đã thành thói quen và luôn có mong muốn được nhận phiếu bé ngoan vào thứ sáu cuối tuần. Trên cơ sở đó tôi đã nghĩ ra thêm hình thức thưởng sao ngoan cho cá nhân trẻ và được gắn vào bảng bé ngoan những trẻ có cố gắng nhiều trong tuần. Những bông hoa được làm từ những màu sắc rực rỡ đã đem lại cho trẻ nhiều niềm vui và tiến bộ bất ngờ. Đặc biệt nhất là hình thức khen thưởng ra bảng vàng ngoài cửa lớp, trẻ sẽ được ghi tên ra bảng và đi kèm đó là nội dung khen thưởng

Thông qua đó không những trẻ được khen sẽ cố gắng phấn đấu tiếp, bạn trong lớp lấy đó làm tấm gương để học tập mà các bậc phụ huynh cũng nắm bắt được tình hình của con mình trong tuần. Đây hình thức mà trong tâm lí giáo dục trẻ mầm non thường xuyên sử dụng- hình thức nêu gương- trẻ sẽ học tập các bạn đồng thời bản thân trẻ cũng sẽ có nhiều cố gắng tích cực hơn trong tuần tới.

Sau khi thực hiện biện pháp này tôi nhận thấy không khí thi đua của trẻ trong lớp rất sôi nổi, bản thân các cháu tự nhắc nhở ngoan hơn, cố gắng hơn để được làm “ngôi sao của tuần”. Các cháu đều tỏ vẻ hãnh diện nếu được bầu là “ngôi sao của tuần”. Nhờ vậy, nhiều cháu hiếu động trong lớp cũng dần tiến bộ, tập trung chú ý hơn trong giờ học để được cả lớp và cô giáo công nhận vào buổi sinh hoạt cuối tuần.

**Giải pháp 5: phối hợp giữa giáo viên với phụ huynh**

Ngay từ đầu năm học thông qua các buổi họp phụ huynh tôi đã trân tình cởi mở trao đổi nội dung kế hoạch giáo dục hình thành kỹ năng sống cho trẻ để phụ huynh hiểu và thống nhất biện pháp phối hợp cùng tôi thực hiện. Tôi đã nhấn mạnh để phụ huynh hiểu rằng đây là một quá trình lâu dài và đòi hỏi việc giáo dục rèn luyện phải được thực hiện ở cả nhà trường và gia đình thì mới có hiệu quả cao. Chính vì vậy tôi cũng mạnh dạn đề nghị phụ huynh thường xuyên trao đổi với cô, đọc bảng tin phụ huynh và gần gũi với trẻ để tìm hiểu các nội dung giáo dục kỹ năng sống trên lớp. Đồng thời phối hợp giáo dục rèn luyện cho trẻ ở nhà và phản ánh kết quả qua lại kể cả hai phía đều biết được tình cảm của trẻ.

***Ví dụ:***Cha mẹ cho phép trẻ vui chơi bày biện đồ chơi theo ý thích của trẻ, đừng bao giờ cấm đoán hay la mắng. Điều quan trọng là hãy để trẻ tự thu dọn đồ chơi sau khi chơi xong. Cha mẹ cứ thế cùng con thu dọn nhưng tuyệt đối không bao giờ được làm thay trẻ. Hay khi dạy trẻ kỹ năng tự phục vụ ở lớp như: Tự đi và tháo dày dép, gập quần áo, giáo viên cũng trao đổi để phụ huynh rèn trẻ tự làm các công việc lao động phục vụ bản thân ở nhà mình như: tự đánh răng, rửa mặt, lấy quần áo mặc, đi giầy dép,đi tất, tự xúc ăn…

Trong các dịp lễ tết cha mẹ nên tạo cơ hội khuyến khích trẻ tham gia dọn dẹp trang hoàng nhà cửa, phụ ông bà lau lá để gói bánh chưng, trang trí cây đào, cây quất, đi chợ tết mua sắm cùng mẹ…Ngoài ra, bố mẹ hãy lựa chọn những chương trình trên truyền hình phù hợp và bổ ích với bé để cả nhà cùng xem, khi xem khuyến khích các bé nói lên suy nghĩ cảm xúc của mình về những điều mà bé vừa được xem.

Khi dạy trẻ cách ứng xử văn hóa cô cũng nhẹ nhàng trao đổi để phụ huynh rèn trẻ các hành vi văn hóa ở nhà như: gõ cửa trước khi vào, mời trước khi ăn, cảm ơn, xin lỗi đúng lúc…

Tuyên truyền để phụ huynh hiểu rằng mỗi người trong gia đình đều có trách nhiệm trong việc giáo dục hình thành kỹ năng sống cho trẻ và đều phải làm tấm gương để trẻ noi theo.

Những kỹ năng sống tốt đẹp chỉ được hình thành trên nền tảng là tình yêu thương, sự quan tâm, và tin tưởng lẫn nhau của cả phụ huynh, học sinh và cô giáo. Chính vì vậy với sự quyết tâm tôi đã xây dựng cho lớp mình mối quan hệ gắn kết mật thiết giữa cô - trẻ và phụ huynh học sinh.

**1.2. Phân tích tình trạng của giải pháp đã biết *(nếu là giải pháp cải tiến giải pháp đã biết trước đó tại cơ sở):***

**\* Ưu điểm:**

- Nhà trường luôn tạo điều kiện để cô giáo thực hiện tốt các biện pháp đã đề ra.

- Lớp học luôn được sự quan tâm của cô giáo và các bậc phụ huynh của lớp trong các hoạt động của nhà trường.

- Sự đoàn kết, thân thiện, giúp đỡ đồng nghiệp của các giáo viên trong trường.

- Cơ sở vật chất trang thiết bị, phương tiện được bổ sung theo hướng hiện đại và chuẩn hóa cơ bản đáp ứng yêu cầu giáo dục mầm non trong giai đoạn hiện nay.

- Hội phụ huynh của lớp luôn quan tâm, chăm lo đến việc học tập của các cháu, tích cực tham gia vào các hoạt động của lớp.

**\* Nhược điểm:**

Giáo viên chưa kiềm chế được cảm xúc của mình khi trẻ làm sai một điều gì đó, thiếu sự kiên nhẫn khi trẻ chưa kịp giải thích hay muốn nói điều mình cần nói.

Chưa nghiên cứu làm đồ dùng đồ chơi để thu hút sự hứng thú của trẻ vào các hoạt động.

**1.3. Nội dung đã cải tiến, sáng tạo để khắc phục những nhược điểm hiện tại *(nếu là giải pháp cải tiến giải pháp đã biết trước đó tại cơ sở):***

- Năng lực, kĩ năng sư phạm của cô giáo.

- Xây dựng lớp học để trẻ thực sự là “trung tâm”, trẻ được yêu thương, hạnh phúc.

- Môi trường làm việc tốt, môi trường lớp học phải được bố trí khoa học phù hợp với trẻ.

- Phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường và gia đình.

**1.4. Khả năng áp dụng của sáng kiến:**

Sau khi áp dụng các biện pháp tại tổ nhỡ của Trường mầm non Bình Minh và tôi nhận thấy trẻ có những chuyển biến rõ rệt, không có bạo lực trong lớp học, trẻ hứng thú tích cực vào hoạt động, trong hoạt động trẻ thể hiện sự sung sướng hồn nhiên khi đến lớp.

Để lớp học hạnh phúc, xứng đáng là ngôi nhà, gia đình, tổ ấm thứ hai với mỗi người học thì những giá trị yêu thương, quan tâm, sẻ chia cần được thực hành tốt trong mỗi nhà trường. Giáo dục phải xuất phát từ tình yêu thương, quan tâm sâu sắc đến mỗi con người. Đó là nơi nâng niu, chắp cánh những ước mơ, khát vọng. Giáo dục phải vì con người, vì sự tiến bộ của học trò. Giáo dục phải cảm hóa, giúp người học nhận ra những khiếm khuyết, hạn chế của bản thân để không ngừng vươn lên hoàn thiện mình. Nhưng yêu thương phải gắn liền với kỷ luật, kỷ cương, với nếp sống văn minh, tiến bộ.

**1.5. Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến:**

Thời gian: Từ tháng 09 năm 2020 đến hết năm học.

Đối tượng áp dụng: Giáo viên trong tổ nhỡ trường Mầm non Bình Minh

Tài liệu tham khảo: Các tài liệu bồi dưỡng chuyên môn của trường, phòng Giáo Dục, Sở Giáo Dục. Các Tài liệu có liên quan đến giáo dục mầm non, mạng internet.

Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học…

**1.6. Hiệu quả sáng kiến mang lại:**

Qua quá trình nghiên cứu thực hiện tốt phong trào xây dựng trường học hạnh phúc tôi đã đạt được một số kết quả sau:

**a. Đối với trẻ:**

Trẻ ngoan hơn, lễ phép hơn, mạnh dạn, tự tin hơn,có những thói quen hành vi văn minh, bạo dạn trước nơi đông người, vững vàng , chủ động, có bản lĩnh trong mọi tình huống phù hợp với lứa tuổi như: biết chào hỏi khi có khách đến lớp, biết trao nhận bằng hai tay, biết quan tâm giúp đỡ, chia sẻ với bạn bè, cô giáo,bước đầu trẻ nhận thức được việc làm nào nên, hay không nên, không nói tục, không đánh bạn, không tranh giành đồ chơi với bạn, biết kính trọng cô giáo và người lớn.

**b. Đối với giáo viên:**

Bản thân được trau dồi những kỹ năng sống.

Có thêm nhiều kiến thức, kinh nghiệm trong công tác giáo dục hình thành kỹ năng sống cho trẻ.

Yêu trường, yêu lớp, yêu trẻ. Tôn trọng môi trường sư phạm.

**c. Đối với phụ huynh:**

Được phụ huynh tin yêu, quý mến, yên tâm gửi gắm con em cho mình.

Phối hợp chặt chẽ cùng nhà trường trong công tác chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ

**2. Những thông tin cần được bảo mật - nếu có:** Không

**3. Danh sách những thành viên đã tham gia áp dụng thử hoặc áp dụng  
sáng kiến lần đầu - nếu có:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên** | **Nơi công tác** | **Nơi áp dụng sáng kiến** | **Ghi chú** |
| 1 | Nguyễn Thị Thảo | Trường MN Bình Minh | Tại lớp Nhỡ 1 |  |
| 2 | Phạm Thị Thanh Thúy | Trường MN Bình Minh | Tại lớp Nhỡ 2 |  |
| 3 | Thi Thị Hoà | Trường MN Bình Minh | Tại lớp Nhỡ 3 |  |
| 4 | Nguyễn Thị Thanh vân | Trường MN Bình Minh | Tại lớp Nhỡ 3 |  |
| 5 | Thái Thị Dung | Trường MN Bình Minh | Tại lớp Nhỡ 4 |  |

**4. Hồ sơ kèm theo** (*Bản mô tả nội dung sáng kiến có thể minh họa bằng các  
bản vẽ, thiết kế, sơ đồ, ảnh chụp mẫu sản phẩm... - nếu có)*

*Ái Nghĩa, ngày 15 tháng 03 năm 2022* Người báo cáo

**Nguyễn Thị Minh Tuyết**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHIẾU NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ SÁNG KIẾN**

Tên sáng kiến: .......................................................................................................

Thời gian họp: ......................................................................................................

Họ và tên người nhận xét: .....................................................................................

Học vị: ...................................... Chuyên ngành:...................................................

Đơn vị công tác: ....................................................................................................

Địa chỉ: .................................................................................................................

Số điện thoại cơ quan/di động: .............................................................................

Chức trách trong Hội đồng sáng kiến:...................................................................  
**NỘI DUNG NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Tiêu chí** | **Nhận xét, đánh giá của thành viên Hội đồng** |
| 1 | **Tính mới và sáng tạo của sáng kiến:** Sáng kiến phải có giải pháp cải tiến giải pháp đã biết trước đó tại cơ sở hoặc những nội dung đã cải tiến, sáng tạo để khắc phục những nhược điểm của giải pháp đã biết hoặc là các giải pháp mang tính mới hoàn toàn. |  |
| 2 | **Tính khả thi của sáng kiến:** Sáng kiến phải có giải pháp đã được áp dụng, kể cả áp dụng thử trong điều kiện kinh tế - kỹ thuật tại cơ sở và mang lại lợi ích thiết thực; ngoài ra có thể nêu rõ giải pháp còn có khả năng áp dụng cho những đối tượng, cơ quan, tổ chức nào. |  |
| 3 | **Tính hiệu quả của sáng kiến:** Sáng kiến phải so sánh lợi ích kinh tế, xã hội thu được khi áp dụng giải pháp trong đơn so với trường hợp không áp dụng giải pháp đó, hoặc so với những giải pháp tương tự đã biết ở cơ sở (cần nêu rõ giải pháp đem lại hiệu quả kinh tế,  lợi ích xã hội cao hơn như thế nào hoặc khắc phục được đến mức độ nào những nhược điểm của giải pháp đã biết trước đó - nếu là giải pháp cải tiến giải pháp đã biết trước đó); Sáng kiến nếu được số tiền làm lợi (nếu có thể tính được) và nêu cách tính cụ thể. |  |
|  |  |
|  | **Đánh giá chung (Đạt hay không đạt):** |  |

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN** *(Họ, tên và chữ ký)*